TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **109**/2024/HS-PT
Ngày 17 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị thu Hường.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Sâm; ông Vũ Văn Tú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2024/TLHS-PT ngày 14/5/2024, đối với bị cáo Lê Đình C và đồng phạm về tội "Đánh bạc". Do có kháng cáo của các bị cáo Lê Đình C, Đỗ Thế H, Phạm Thị Thu D, Thái Thị Quỳnh L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST ngày 29/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Đình C, sinh năm 1974, tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Buôn bán; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lê Đình Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị S (đã chết); Bị cáo có vợ là Trần Thị T, sinh năm 1975 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 377/2001/HSST, ngày 14/11/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 30 tháng tù về tội "Cướp tài sản". Tại bản án số 71/2017/HSPT, ngày 06/3/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Đánh bạc", đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/5/2023 đến ngày 28/5/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh (Vắng mặt).

2. Đỗ Thế H, sinh năm 1978, tại tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Đỗ Thế B (đã chết) và bà Nguyễn Thị K (đã chết); Bị cáo có vợ là Huỳnh Thị L1, sinh năm 1980 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 11/2010/HSST, ngày 22/04/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm về tội "Cố ý gây thương tích". Tại bản án số 406/2014/HSPT, ngày 27/10/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội "Đánh bạc", tổng hợp với Bản án số 11/2010/HSST của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc là 02 năm 06 tháng tù, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/5/2023 đến ngày 28/5/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh (Có mặt).

3. Phạm Thị Thu D, sinh năm 1984, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Phạm R (đã chết) và bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1958; Bị cáo có chồng là Chu Văn T1, sinh năm 1981 (đã ly hôn). Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2007 con nhỏ sinh năm 2016;

Tiền án: Tại bản án số 75/2021/HSPT, ngày 09/3/2021 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng về tội "Đánh bạc", ngày 09/9/2022 bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách, đến ngày phạm tội ngày 17/5/2023 bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/5/2023 đến ngày 28/5/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh (Vắng mặt).

4. Thái Thị Quỳnh L, sinh năm 1989, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Thái Bá T2, sinh năm 1938 và Trần Thị M1, sinh năm 1951; Bị cáo có chồng là Nguyễn Xuân H1 sinh năm 1980 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 57/2020/HSST, ngày 30/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", đã được xóa án tích (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 03 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phòng C2 Công an tỉnh Đắk Lắk nhận được đơn tố giác của quần chúng nhân dân về việc đối tượng Lê Đình C có hành vi đánh bạc (dưới hình thức ghi số đề) thắng, thua bằng tiền. Ngày 18/05/2023, Phòng C2 Công an tỉnh Đ triệu tập làm việc đối với Lê Đình C. Căn cứ lời khai và tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành triệu tập làm việc đối với Đỗ Thế H, Thái Thị

Quỳnh L, Phạm Thị Thu D, Lê Thị L2, Trần Thị D1 và Trương Văn L3. Quá trình làm việc các đối tượng đã thừa nhận hành vi tham gia Đánh bạc bằng hình thức lô đề với cách thức đánh và thỏa thuận thắng, thua như sau:

- Đánh bao lô hai số: Trong kết quả xổ số miền T, miền N thì gồm có 9 giải thưởng và có 18 dãy các con số thường gọi là "18 lô", còn trong kết quả xổ số miền B1 thì gồm có 8 giải thưởng và 27 dãy các con số thường gọi là "27 lô". Nếu con số người chơi mua (con số có hai số) có trong các "lô" của kết quả xổ số thì người chơi thắng. Đối với đánh bao lô hai con số của kết quả xổ số miền T, miền N thì 1 điểm = 14.000 đồng, nếu thắng thì 1 điểm = 70.000 đồng. Đối với đánh bao lô hai con số của kết quả xổ số miền B thì 1điểm = 23.000 đồng, nếu thắng thì 1điểm = 70.000 đồng.

- Đánh bao lô ba số: Nếu con số người chơi mua (con số có ba số) có trong các "lô" của kết quả xổ số thì người chơi thắng. Đối với đánh bao lô ba số của kết quả xổ số miền T, miền N thì 1 điểm = 14.000 đồng nếu thắng thì 1điểm = 500.000 đồng. Đối với đánh bao lô ba số của kết quả xổ số miền B thì 1 điểm = 23.000 đồng nếu thắng thì 1điểm = 500.000 đồng.

- Đánh đá: Người chơi chọn 2 con số bất kỳ mà mình thích, nếu trong kết quả xổ số có 2 con số người chơi chọn thì người chơi thắng. Đối với đánh đá của kết quả xổ số miền T, miền N thì 1 điểm = 14.000 đồng nếu thắng thì 1 điểm = 500.000 đồng. Đối với đánh đá của kết quả xổ số miền B thì 1 điểm = 23.000 đồng nếu thắng thì 1 điểm = 500.000 đồng.

- Đánh đầu chót: Người chơi lựa chọn con số bất kỳ rồi đối chiếu với giải T3 (gọi là đầu) và giải Đặc biệt (gọi là chót) của kết quả xổ số nếu có con số người chơi chọn thì người chơi thắng. Đối với đánh đầu chót của kết quả xổ số miền T thì 1 điểm = 1.000 đồng nếu thắng thì 1 điểm = 70.000 đồng. Đối với đánh con số đầu của kết quả xổ số miền B1 thì 1 điểm = 1.000 đồng nếu thắng thì 1 điểm = 70.000 đồng. Đối với đánh con số chót của kết quả xổ số miền B thì 1 điểm = 1.000 đồng nếu thắng thì 1 điểm = 70.000 đồng.

- Đánh ba chân giải đặc biệt: Nghĩa là người mua sẽ được chọn mua một con số có ba chữ số, khi dò kết quả người mua và người bán sẽ căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Trung thì 1 điểm = 1.000 đồng mà người mua đã chọn để biết thắng hay thua. Số trúng là 03 số cuối cùng của giải đặc biệt. Tỉ lệ trúng tính như sau: cứ 1.000 đồng "ba chân" nếu trúng sẽ được 300.000 đồng.

Từ ngày 17/5/2023 đến ngày 18/5/2023 các đối tượng đã nhiều lần đánh bạc dưới hình thức lô đề cụ thể như sau:

1. Đối với Lê Đình C: C sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia 105 TA-1174, kèm sim điện thoại số 0948153543; điện thoại di động hiệu Nokia 105 TA-1010, kèm sim điện thoại số 0942753774; điện thoại Samsung Galaxy J7+, kèm sim điện thoại số 0917150060, để nhận số đề từ khách theo các đài xổ số *(gọi tắt*

là: đài) miền T, miền N, miền B và trực tiếp thắng thua với khách ghi số đề. C nhận số đề: Đối với đài miền N, miền T: 01 điểm bao lô 02 số, 03 số tương ứng số tiền 12.600 đồng, tỉ lệ 01 thắng 70; nhận 70% số tiền khách đánh đầu chót, tỉ lệ đầu chót kề 02 số thì 1 thắng 70, kề chót 03 số thì 1 thắng 500. Đối với đài miền B: 01 điểm bao lô 02 số, 03 số tương ứng số tiền 20.250 đồng, tỉ lệ 1 thắng 70; nhận 70% số tiền khách đánh đầu chót, tỉ lệ đầu chót kề 02 số 1 thắng 70, kề chót 03 số thì 1 thắng 600.

- Trong ngày 17/05/2023, C ghi số đề của Thái Thị Quỳnh L gồm: Đài tỉnh K 6.350.400 đồng (tiền ghi thực tế 3.410.400 đồng, trúng các số 72x20, 57x5, 57x7, 57x10 tương ứng 2.940.000 đồng); Đài M 8.505.000 đồng.

- Trong ngày 18/05/2023, C nhận ghi các số đề cho:

+ Đỗ Thế H đài miền N 2.268.000 đồng (đài A 756.000 đồng, đài Tây Ninh 756.000 đồng, đài B2 756.000 đồng); đài miền T4 8.904.000 đồng (đài Q1 756.000 đồng, đài Quảng Trị 756.000 đồng, đài Bình Định 5.292.000 đồng, trúng số 34x30 tương ứng 2.100.000 đồng); đài miền B (đài H7) 8.302.500 đồng.

+ T5 (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đài Bình Định 475.000 đồng.

+ Thái Thị Quỳnh L đài Bình Định 5.453.000 đồng (tiền ghi thực tế 5.103.000 đồng, trúng 10x5 tương ứng 350.000 đồng).

+ H2 (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đài Bình Định 1.928.000 đồng (tiền ghi thực tế 1.088.000 đồng, trúng số 67x12 tương ứng 840.000 đồng); đài Hà Nội 815.750 đồng (tiền ghi thực tế 465.750 đồng, trúng số 43x5 tương ứng 350.000 đồng).

+ Vũ Năng H3 đài Bình Định 1.365.000 đồng (tiền ghi thực tế 315.000 đồng, trúng số 68x15 tương ứng 1.050.000 đồng); đài Hà Nội 202.500 đồng.

+ Nguyễn Lệ S1 đài Bình Định 854.000 đồng (tiền ghi thực tế 504.000 đồng, trúng số 34x5 tương ứng 350.000 đồng); đài Hà Nội 1.256.000 đồng (tiền ghi thực tế 486.000 đồng, trúng số 81x5, 72x5, 16x1 tương ứng 770.000 đồng).

+ Lê Văn C1 đài Bình Định 63.000 đồng.

+ L1 (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đài Bình Định 5.673.000 đồng (tiền ghi thực tế 3.923.000 đồng, trúng 34x10 tương ứng 1.750.000 đồng).

+ S2 (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đài Bình Định 40.843.000 đồng (tiền ghi thực tế 18.093.000 đồng, trúng 75x300, 68x25 tương ứng 22.750.000 đồng); đài Hà Nội 64.196.000 đồng (tiền ghi thực tế 29.896.000 đồng, trúng 81x250, 37x240 tương ứng 34.300.000 đồng).

Như vậy, trong ngày 17/5/2023, số tiền đánh bạc của C theo đài miền T 6.350.400 đồng, theo đài miền B 8.505.000 đồng. Trong ngày 18/5/2023, số tiền đánh bạc của C theo đài miền N 2.268.000 đồng, theo đài miền T 65.558.000 đồng, theo đài miền B 74.772.750 đồng. Trong ngày 17/5/2023 và 18/5/2023 Lê Đình C chưa nhận và thanh toán tiền với những người ghi số đề.

2. Đối với Đỗ Thế H: H đã đặt vấn đề với C về việc hàng ngày sẽ nhận ghi số đề của khách rồi chuyển cho C để hưởng tiền chênh lệch. Hằng ngày, H sử dụng điện thoại đi động hiệu Iphone 6s, sim điện thoại số 0889361677; điện thoại di động hiệu Oppo Reno 2, sim điện thoại số 0819652868, 0948090007 để nhận số đề từ khách theo các đài miền T, miền N và miền B, sau đó tổng hợp lựa ra một phần số đề giữ lại trực tiếp thắng thua với khách ghi để, phần lại H chuyển cho C nhằm hưởng chênh lệch. Đối với đài miền N, miền T, H nhận của khách mỗi điểm bao lô là 12.800đ/điểm, chuyển cho C 12.600đ/điểm (hưởng lợi 200đ/điểm). Đối với đài miền B, H nhận của khách mỗi điểm bao lô là 22.000đ/điểm, chuyển cho C là 20.250đ/điểm (hưởng lợi 1.750đ/điểm). Nhận 71% số tiền khách đánh đầu chót, chuyển cho C 70% (hưởng lợi 01%).

Trong ngày 18/5/2023, H nhận và chuyển số đề từ một số người cụ thể:

Nhận ghi số đề của Trần Thị D1 đài Tây Ninh 2.560.000 đồng; đài An Giang 2.560.000 đồng; đài B2 2.560.000 đồng; đài Bình Định 22.695.590 đồng (tiền ghi thực tế 13.595.590 đồng, trúng số 78x30, 34x100 tương ứng 9.100.000 đồng); đài Quảng Trị 2.560.000 đồng; đài Q1 2.560.000 đồng; đài miền B 11.090.000 đồng (tiền ghi thực tế 10.340.000 đồng, trúng số 28x5 (Hai lô) tương ứng 750.000 đồng).

Nhận ghi số đề của Trương Văn L3 đài Tây Ninh 2.868.000 đồng (tiền ghi thực tế 768.000 đồng, trúng 2.100.000 đồng); đài An Giang 768.000 đồng; đài B2 768.000 đồng; đài Bình Định 2.868.000 đồng (tiền ghi thực tế 768.000 đồng, trúng 2.100.000 đồng); đài Quảng Trị 2.868.000 đồng (tiền ghi thực tế 768.000 đồng, trúng 2.100.000 đồng); đài miền B 4.230.000 đồng (tiền ghi thực tế 1.980.000 đồng, trúng 2.250.000 đồng).

Nhận ghi số đề của Bùi Thị H4 đài Bình Định 956.000 đồng (tiền ghi thực tế 256.000 đồng, trúng số 98x10 tương ứng 700.000 đồng); đài miền B 1.100.000 đồng.

Nhận ghi số đề của S1 (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đài Bình Định 1.045.200 đồng.

Nhận ghi số đề của H5 (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đài Bình Định 1.664.000 đồng.

Nhận ghi số đề của Trần Thị Thanh Q đài Bình Định 1.792.000 đồng; đài miền Bắc 2.640.000 đồng.

Trong ngày 18/5/2023, H nhận số đề theo đài miền N 12.084.000 đồng, theo đài miền T 39.008.790 đồng, theo đài miền B 19.060.000 đồng.

Sau khi nhận số đề bị cáo H đã lựa ra một phần số chuyển cho Lê Đình C để hưởng chênh lệch như sau: Đài B chuyển 5.292.000 đồng, trúng 2.100.000 đồng, hưởng lợi 84.000 đồng; Đài Quảng Trị 756.000 đồng, hưởng lợi 12.000 đồng; Đài Quảng Bình 756.000 đồng, hưởng lợi 12.000 đồng; Đài T 756.000 đồng, hưởng lợi

12.000 đồng; Đài A 756.000 đồng, hưởng lợi 12.000 đồng; B2 756.000 đồng, hưởng lợi 12.000 đồng; Đài Miền Bắc 8.302.500 đồng, hưởng lợi 717.000 đồng.

Tổng tiền số đề H chuyển cho C theo đài miền N 2.268.000 đồng, theo đài miền T 8.904.000 đồng, theo đài miền 8.302.500 đồng, H sẽ được hưởng lợi 861.000 đồng. Tuy nhiên, H chưa nhận được tiền ghi số đề từ khách nên H chưa được hưởng số tiền này.

Phần còn lại H giữ lại trực tiếp thắng thua với khách như sau: Đài Tây Ninh 2.560.000 đồng, trúng 2.100.000 đồng; Đài An Giang 2.560.000 đồng; B2 2.560.000 đồng; Đài B 13.744.590 đồng, trúng 9.800.000 đồng; Đài Quảng Trị 2.560.000 đồng, trúng 2.100.000 đồng; Đài Quảng Bình 1.792.000 đồng; Đài M 7.040.000 đồng, trúng 3.000.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền số đề H giữ lại để trực tiếp thắng thua với con bạc theo đài miền N 9.780.000 đồng, theo đài miền T 29.996.590 đồng, theo đài miền B 10.040.000 đồng.

3. Đối với Phạm Thị Thu D: D đã đặt vấn đề ai có có nhu cầu ghi số đề thì nhắn tin cho D qua số điện thoại 0931180967. Sau đó D sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu IphoneX, sim điện thoại số 0931180967 chuyển một phần số đề cho Thái Thị Quỳnh L và Phạm Thị L4 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) để hưởng tiền hoa hồng; phần số đề còn lại D giữ lại trực tiếp thắng, thua với khách ghi đề. Dung thoả thuận với khách ghi đề: đối với đài miền T mỗi điểm bao lô tương ứng 12.780đ, chuyển cho L 12.600đ (hưởng lợi 180đ/điểm); 71% số tiền khách đánh đầu chót kề, chuyển cho L 70% (hưởng lợi 1%).

Ngày 18/5/2023, D nhận các số lô, số đề của Lê Thị L2 như sau: Đài B 6.775.900 đồng (ghi thực tế 3.275.900 đồng, trúng 3.500.000 đồng). Sau khi nhận số lô, số đề của L2 thì D giữ lại một phần để thắng thua với L2, tương ứng với số tiền đánh và số tiền trúng là 4.956.200 đồng, phần còn lại D chuyển cho L và đánh thêm đài Bình Định 4.151.000 đồng (ghi thực tế 3.801.000 đồng, trúng 350.000 đồng). D chuyển cho L sau khi nhận ghi số từ L2 là 1.449.000 đồng (nhận của L2 1.469.700 đồng, hưởng lợi 20.700 đồng), còn lại D tự đánh rồi chuyển cho L 2.352.000 đồng.

Ngoài hành vi chuyển số đề cho L, ngày 18/5/2023, D còn chuyển cho đối tượng Phạm Thị L4 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) bằng ứng dụng mạng xã hội Viber (tài khoản của Phạm Thị L4 có tên "Pew Pew") và đánh các số lô, số đề theo đài tỉnh Bình Định 4.788.000 đồng.

Ngày 17/5/2023, D còn chuyển các số lô, số đề cho L, cụ thể: Đài K 4.320.000 đồng (ghi thực tế 2.780.400 đồng, trúng các số 57x5, 57x7, 57x10 tương ứng 1.540.000 đồng); Đài Bắc N 8.505.000 đồng.

4. Đối với Thái Thị Quỳnh L: L và D là chỗ quen biết nên khoảng cuối tháng 4/2023, D trao đổi với L về việc D có nhận số đề của một số người và hiện

muốn tìm đầu cái trên để chuyển số đề nhằm hưởng tiền chênh lệch. Khi đó, L biết Lê Đình C có nhận ghi số đề nên L đã nói với D về việc sẽ giới thiệu D chuyển số đề cho C. Sau đó, L gặp C và trao đổi với C về việc có người quen muốn chuyển số đề cho C thì C nói chưa biết người đó là ai nên C chỉ nhận số đề nếu L trực tiếp chuyển cho C. L đã thông báo cho D hàng ngày L sẽ giúp D trong việc chuyển số đề cho C và việc thanh toán tiền thắng thua thì L cũng sẽ là người đứng ra thanh toán cho cả hai bên, D đồng ý. Hàng ngày D sử dụng tài khoản Facebook "Phạm D" để nhắn tin số đề cho L qua tài khoản Facebook của L có tên "Quỳnh Ly". Sau đó L sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone, sim số 0911037047 để nhắn tin chuyển số đề trên cho C và L cũng trực tiếp ghi số đề với C. Cụ thể:

Ngày 18/5/2023, L nhận số đề từ D theo đài Bình Định với số tiền đánh và trúng số đề là 4.151.000 đồng. Sau đó, L chuyển toàn bộ các con số nhận từ D cùng các con số mà L tự đánh với C với số tiền ghi 5.103.000 đồng, trúng 350.000 đồng (L nhận từ D 4.151.000 đồng, L tự đánh 1.302.000 đồng). Như vậy, tổng số tiền đánh bạc giữa L và C là 5.453.000 đồng.

Ngày 17/5/2023, L nhận từ D, chuyển cho C và tự đánh thêm với C: Đ 2.780.400 đồng, tự đánh thêm 630.000 đồng, trúng 2.940.000 đồng. Như vậy, số tiền L đánh với C là 6.350.400 đồng; Đài M 8.505.000 đồng.

5. Đối với Trần Thị D1: Diệu quen biết với Đỗ Thế H, biết H có ghi số đề nên D1 đã đặt vấn đề với H hàng ngày nếu có nhu cầu D1 sẽ ghi số đề và trực tiếp thắng thua với H. D1 sử dụng điện thoại đi động hiệu Masstel, màu đen, sim điện thoại số 0947343312 để nhắn tin ghi số đề H qua số điện thoại 0889361677. Đối với đài miền T4 và đài miền N, H nhận mỗi điểm bao lô tương ứng số tiền là 12.800đ/điểm.

Ngày 18/5/2023, D1 mua các số lô, số đề từ H như sau: Đài T 2.560.000 đồng; Đài A 2.560.000 đồng; B2 2.560.000 đồng; Đài B 22.695.590 đồng (ghi thực tế 13.595.590 đồng, trúng số 78x30, 34x100 tương ứng 9.100.000 đồng); Đài Quảng Trị 2.560.000 đồng; Đài Q 2.560.000 đồng; Đài M 11.090.000 đồng (ghi thực tế 10.340.000 đồng, trúng 28x5 (Hai lô) tương ứng 750.000 đồng).

6. Đối với Lê Thị L2: Lệ biết Phạm Thị Thu D có nhận ghi số đề, đồng thời L2 có quen biết một số người trên địa bàn huyện K có nhu cầu đánh bạc (dưới hình thức ghi số đề) nên đã đặt vấn đề với D sẽ nhận ghi số đề cho một số người và chuyển cho D để hưởng tiền chênh lệch, D đồng ý. L2 và D thống nhất đối với đài miền T mỗi điểm bao lô D sẽ nhận của L2 tương ứng 12.780đ; 71% số tiền đánh đầu chót kề. Hàng ngày, L2 nhận số đề từ một số người khác sau đó tổng hợp lại rồi chuyển cho D, ngoài ra L2 cũng trực tiếp ghi thêm số đề với D.

Ngày 18/5/2023, L2 sử dụng điện thoại di động S3 màu đen, sim số 0878458773 nhắn số đề bằng nhắn tin SMS cho D (sử dụng số 0931180967) với

nội dung ghi số đề đài Bình Định 6.775.900 đồng (ghi thực tế 3.275.900 đồng, trúng số 38x5; 86x30, 34x5, 98x5, 10x5 tương đương 3.500.000 đồng).

7. Đối với Trương Văn L3: Lành quen và biết Đỗ Thế H có ghi số đề với mỗi điểm bao lô tương ứng số tiền là 12.800đ/điểm. Ngày 18/5/2023, L3 sử dụng điện thoại NOKIA, sim số 0982373759 nhắn tin đến số 0948090007 của H để mua các số lô, số đề, cụ thể: Đài T 2.868.000 đồng (ghi thực tế 768.000 đồng, trúng số 38x30 tương ứng 2.100.000 đồng); Đài A 768.000 đồng; B2 768.000 đồng; Đài B 2.868.000 đồng (ghi thực tế 768.000 đồng, trúng số 68x30 tương ứng 2.100.000 đồng); Đài Quảng Trị 2.868.000 đồng (ghi thực tế 768.000 đồng, trúng số 71x30 tương ứng 2.100.000 đồng); Đài miền Bắc 4.230.000 đồng (ghi thực tế 1.980.000 đồng, trúng số 82x30 tương ứng 2.250.000 đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2024/HS-ST ngày 29/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

1/ Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Lê Đình C, Đỗ Thế H, Phạm Thị Thu D, Thái Thị Quỳnh L phạm tội "*Đánh bạc"*.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Đình C 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/5/2023 đến ngày 28/5/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Thế H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/5/2023 đến ngày 28/5/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thị Thu D 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/5/2023 đến ngày 28/5/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thái Thị Quỳnh L 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/5/2023 đến ngày 28/5/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với 03 bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/4/2024, các bị cáo Lê Đình C, Đỗ Thế H kháng cáo xin hưởng án treo. Ngày 08/4/2024, các bị cáo Thái Thị Quỳnh L, Phạm Thị Thu D kháng cáo xin hưởng án treo.

Sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị cáo Lê Đình C và bị cáo Phạm Thị Kim D2 có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo.

Bị cáo Đỗ Thế H và bị cáo Thái Thị Quỳnh L giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Lê Đình C phạm tội đánh bạc quy định tại Khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; tuyên xử các bị cáo Phạm Thị Kim D2, Đỗ Thế H và Thái Thị Quỳnh L về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Lê Đình C và Phạm Thị Kim D2 có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo.

Đối với kháng cáo của bị cáo Đỗ Thế H: Bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội nhiều lần, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù đối là thỏa đáng. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với kháng cáo của bị cáo Thái Thị Quỳnh L: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cung cấp thêm nhiều tài liệu là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới như bị cáo đang mang thai; chồng bị cáo được tặng nhiều giấy khen trong quá trình công tác, quá trình truy bắt tội phạm vừa bị đâm trọng thương. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các lần phạm tội đều ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Thái Thị Quỳnh L 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách là 01 năm 08 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Đỗ Thế H, Thái Thị Quỳnh L tại phiên toà phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo Đỗ Thế H, Thái Thị Quỳnh L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đảm bảo có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đỗ Thế H và bị cáo Thái Thị Quỳnh L, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Đối với kháng cáo của bị cáo Đỗ Thế H: Mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội nhiều lần" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã 02 lần bị xét xử về tội " Cố ý gây thương tích" và tội "Đánh bạc" nhưng không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội đánh bạc nên việc áp dụng hình phạt tù mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên cần giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm đối với bị cáo.

[2.2] Đối với kháng cáo của bị cáo Thái Thị Quỳnh L: Mức hình phạt 10 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo Thái Thị Quỳnh L là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm các tài liệu thể hiện bản thân bị cáo đang mang thai, chồng bị cáo là Nguyễn Xuân H1 trong quá trình vây bắt, khám xét nơi ở của đối tượng có hoạt động cho vay lãi nặng đã bị đối tượng đâm vào cơ thể và bị thương với tỉ lệ thương tích là 12%. Trong quá trình công tác, chồng bị cáo được tặng nhiều Giấy khen vì có thành tích trong đấu tranh phòng chống, truy bắt tội phạm. Bị cáo đã tự nguyện nộp án phí hình sự sơ thẩm. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng thêm cho bị cáo Thái Thị Quỳnh L.

Xét bị cáo Thái Thị Quỳnh L phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, quá trình điều tra và tại các phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, bị cáo còn có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà cấp sơ thẩm đã áp dụng như: có bố mẹ chồng là ông Nguyễn Xuân H6, bà Trịnh Thị P1 đều là Bệnh binh, trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo và bố mẹ chồng có nhiều đóng góp giúp đỡ người nghèo được Chính quyền địa phương gửi thư cảm ơn. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đang mang thai nên việc cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh và trật tự an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt, cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[3] Đối với bị cáo Lê Đình C và Phạm Thị Thu D đã có đơn rút toàn bộ kháng cáo nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đỗ Thế H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Lê Đình C, Phạm Thị Thu D, Thái Thị Quỳnh L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thế H.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái Thị Quỳnh L. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HSST ngày 29/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt.

Tuyên xử:

[1] Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Đỗ Thế H** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù tội về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/5/2023 đến ngày 28/5/2023.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Thái Thị Quỳnh L** 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách là 01 năm 08 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 17/6/2024).

Giao bị cáo Thái Thị Quỳnh L cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện K là nơi bị cáo cư trú, để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo định của pháp luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Áp dụng khoản 1 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Đình C và Phạm Thị Thu D, bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lê Đình C và Phạm Thị Thu D có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Đỗ Thế H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Lê Đình C, Phạm Thị Thu D, Thái Thị Quỳnh L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện K;
- T.H.A HS Công an huyện Krông Pắc;
- Uỷ ban nhân dân xã Ea K;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lưu Thị Thu Hường